Câu 1: Hồ Chí Minh đã nói: "ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ", câu nói này thể hiện quan điểm về việc đoàn kết với ai?

A. Là Đảng Cộng sản và đội ngũ người tài giỏi.

B. Vừa là Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng, vừa là mọi người dân Việt Nam nói chung.

C. Vừa là Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng, vừa là giai cấp công nhân và giai cấp tư sản.

D. Là toàn thể giai cấp công nhân, nông dân và tầng lớp trí thức, học sinh.

Câu 2: Lựa chọn phương án đúng điền vào câu trống trong câu nói: "Không! Chúng ta thà... chứ nhất định không chịu làm nô lệ".

A. Mất hết tất cả

B. Hi sinh tất cả

C. Đánh đổi tất cả

D. Hi sinh

Câu 3: Điền từ còn thiếu vào quan điểm của Hồ Chí Minh được nêu trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (2-1930): "Tức là dân tộc cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới...".

A. Chủ nghĩa xã hội

B. Độc lập, tự do

C. Xã hội cộng sản

D. Giành độc lập dân tộc

Câu 4: Để xây dựng Nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh theo quan điểm của Hồ Chí Minh, cần chú ý những nội dung nào?

A. Phải chủ trọng hơn nữa công tác thi hành pháp luật

B. Thực hiện pháp trị nghiêm ngặt, tổ chức thi hành pháp luật nhanh chóng

C. Thực hiện đúng vị trí là chủ yếu, tổ chức thi hành pháp luật nghiêm túc, hiệu quả của Nhà nước

D. Đẩy mạnh việc hoàn thiện pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật nghiêm túc nơi đó

Câu 5: Từ năm 1911 đến năm 1917, Hồ Chí Minh đã hình thành một nhận thức mới là:

A. Nhận dân lao động các nước, trong đó có giai cấp công nhân, đều bị bóc lột, có được nhận thức về quyền tự do, dân chủ

B. Nhận định rõ phương hướng đấu tranh giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản

C. Nhận dân lao động các nước, trong đó có giai cấp công nhân, đều bị bóc lột cả thể và bản của nhau, chủ nghĩa đế quốc là kẻ bóc lột, là kẻ thù của nhân dân lao động.

D. Hình thành những nội dung cơ bản về cách mạng Việt Nam, con đường cách mạng vô sản

Câu 6: Xác định luận điểm của Hồ Chí Minh khi nói về nội dung của độc lập dân tộc:

A. Độc lập dân tộc, cuối cùng, phải tạo điều kiện cho mọi người tự do.

B. Độc lập dân tộc, cuối cùng, phải đem lại cơm no, áo ấm, hạnh phúc cho mọi nhà.

C. Độc lập dân tộc là phải khẳng định trong bản tuyên ngôn.

D. Độc lập dân tộc là phải khẳng định trong bản tuyên ngôn tự do.

Câu 7: Hồ Chí Minh căn dặn: "cần phải chịu khó tìm đủ cách giải thích cho họ hiểu rằng những việc đã tạ vì khi ký má phèn lá", nghĩa là phải làm tốt công tác nào trong phương thức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc?

A. Thành lập đoàn thể, tổ chức cho phụ nữ

B. Đoàn kết lâu dài và thân ái.

C. Đoàn kết trong mặt trận dân tộc rộng lớn.

D. Làm tốt công tác vận động quần chúng.

Câu 8: Các biện pháp cơ bản để phòng, chống tiêu cực trong Nhà nước theo quan điểm Hồ Chí Minh là:

A. Nâng cao đạo đức của công - nông trong xã hội, thực hành dân chủ rộng rãi, phát huy quyền làm chủ của nhân dân và chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, thực hành tự do

B. Nâng cao trí thức cho mọi người, mọi nhà, thực hành dân chủ rộng rãi, phát huy quyền làm chủ của nhân dân và chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, thực hành tự do; nâng cao trình độ quản lý nhà nước

C. Nâng cao trí tuệ cho những người nông dân, thực hành dân chủ rộng rãi, phát huy quyền làm chủ của nhân dân và chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, thực hành tự do; nâng cao trình độ quản lý nhà nước

D. Nâng cao trình độ dân chủ trong xã hội, thực hành dân chủ rộng rãi, phát huy quyền làm chủ của nhân dân và chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; cán bộ phải làm gương; xây dựng và thực hành dân chủ rộng rãi

Câu 9: Luận cương của V.I.Lênin đã chỉ ra cho Nguyễn Ái Quốc vấn đề gì?

A. Phương hướng đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam bằng con đường bạo lực cách mạng của giai cấp công nhân.

B. Phương hướng đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam đem lại hạnh phúc cho giai cấp công nhân.

C. Phương hướng đấu tranh giải phóng dân tộc và con đường tiêu diệt chủ nghĩa đế quốc.

D. Phương hướng đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản.

Câu 10: Hồ Chí Minh khẳng định con đường cách mạng Việt Nam là tiền hành giải phóng dân tộc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Con đường đó thể hiện Hồ Chí Minh vận dụng lý luận nào của chủ nghĩa Mác - Lênin?

A. Hình thái kinh tế - xã hội

B. Đấu tranh giai cấp

C. Cách mạng không ngừng

D. Sự mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Câu 11: Lý giải quan điểm của Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân của Nhà nước và tính nhân dân của Nhà nước là nội dung:

A. Nhà nước ta xác định rõ và bảo vệ lợi ích toàn diện của giai cấp công nhân.

B. Nhà nước ta ra đời là kết quả của quá trình đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân.

C. Nhà nước ta xác định rõ và luôn kiên trì, nhất quán mục tiêu vì quyền lợi của nhân dân, lấy quyền lợi của nhân dân làm gốc.

D. Nhà nước ta xác định rõ và bảo vệ lợi ích của giai cấp nông dân và các tầng lớp khác.

Câu 12: Hồ Chí Minh đã tiếp thu mặt tích cực nào của Phật giáo?

A. Dũng nhân trí, đức trí để quản lý xã hội.

B. Từ bi, vị tha, yêu thương con người, đề cao quyền bình đẳng của con người và chân lí.

C. Xây dựng thế giới đại đồng, không có chiến tranh.

D. Nhân nghĩa, trí, dũng, tín, liêm.

Câu 13: Xác định những cơ sở lý luận nào hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

A. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, Nho giáo, Phật giáo

B. Chủ nghĩa Mác – Lênin, giá trị văn hóa phương Tây, Chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn

C. Chủ nghĩa Mác – Lênin, giá trị văn hóa phương Đông

D. Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, tinh hoa văn hóa nhân loại, chủ nghĩa Mác – Lênin

Câu 14: Hồ Chí Minh nhận mạnh rằng, phải làm cho tất cả đảng viên bày tỏ ý kiến của mình ở trong Đảng. Quan điểm này hoạt động nào của Đảng?

A. Tập trung – dân chủ.

B. Đảng phải thường xuyên tự chỉnh đốn.

C. Đảng phải liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân.

D. Kỉ luật nghiêm minh, tự giác.

Câu 15: Chỉ ra một trong những điểm thể hiện của Đảng, theo quan điểm Hồ Chí Minh:

A. Đảng ra đời là một tất yếu, phù hợp với qui luật phát triển văn minh tiến bộ của dân tộc và giai cấp công nhân.

B. Đảng ra đời là một tất yếu, phù hợp với qui luật phát triển văn minh tiến bộ của dân tộc và nhân dân.

C. Đảng ra đời là một tất yếu, phù hợp với qui luật phát triển của lịch sử xã hội loài người.

D. Đảng ra đời là một tất yếu, phù hợp với qui luật phát triển của lịch sử xã hội loài người và dân tộc.

Câu 16: Nội dung chủ yếu của sự thống nhất tính Đảng và tính khoa học trong nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh là:

A. Đứng trên lập trường của giai cấp công nhân, quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, cương lĩnh và quan điểm của Nhà nước.

B. Mối liên hệ qua lại của chủ nghĩa Mác-Lênin và mối quan hệ biện chứng của chủ nghĩa Mác-Lênin.

C. Vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin và phát triển trong nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống tư tưởng của Đảng.

D. Kế thừa, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống tư tưởng, bảo đảm tính khoa học, khách quan, tự thân.

Câu 17: Lựa chọn dung để điền vào câu khẩu hiệu: "Những tư tưởng của Người là hiện thân của những khát vọng của dân tộc Việt Nam".

A. Trong việc khẳng định bản sắc dân tộc mình.

B. Trong việc khẳng định nét đẹp, tinh thần dân tộc mình.

C. Trong việc khẳng định truyền thống dân tộc mình.

D. Trong việc khẳng định đặc sắc dân tộc mình.

Câu 18: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng Nhà nước hiện nay, cần chú ý các nội dung là:

A. Xây dựng Nhà nước thật sự trong sạch, vững mạnh; đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng.

B. Phải chủ trọng hơn nữa công tác tư tưởng; tổ chức Đảng.

C. Xây dựng Nhà nước lãnh đạo, Đảng quản lý; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng.

D. Phải đề ra đường lối, chủ trương đúng đắn của chủ nghĩa Mác-Lênin, cương lĩnh và quan điểm của Nhà nước.

Câu 19: Vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh về văn hóa, Đảng ta không ngừng vận dụng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Văn hóa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội được nêu ra trong:

A. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc (7-2000).

B. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc (7-1998).

C. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc (7-1999).

D. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc (7-2001).

Câu 20: Điểm đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước Việt Nam là tư tưởng về:

A. Nhà nước pháp quyền quân chủng.

B. Nhà nước pháp quyền nhân nghĩa.

C. Nhà nước pháp quyền, pháp trị.

D. Nhà nước pháp quyền toàn dân.

Câu 21: Xác định một trong những nguyên tắc đoàn kết quốc tế theo tư tưởng Hồ Chí Minh là:

A. Đoàn kết trên cơ sở độc lập, tự chủ.

B. Đoàn kết vì độc lập dân tộc và nhân văn trên phạm vi toàn thế giới.

C. Đoàn kết vì nền dân chủ và tiến bộ chung của các nước xã hội chủ nghĩa trên toàn thế giới.

D. Đoàn kết trên cơ sở thống nhất về quan điểm, lập trường và lợi ích.

Câu 22: Hồ Chí Minh đã xác định đại đoàn kết toàn dân tộc đóng vai trò như thế nào trong việc thực hiện đoàn kết quốc tế?

A. Là cơ sở.

B. Là phương hướng.

C. Là mục tiêu.

D. Là động lực.

Câu 23: Vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh vào xây dựng Nhà nước, một nội dung phải đẩy mạnh hơn nữa là:

A. Cuộc đấu tranh phong, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; thực hành tiết kiệm, chi công vụ tư.

B. Cuộc đấu tranh phong, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền; thực hành tiết kiệm, chi công vụ tư.

C. Cuộc đấu tranh phong, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền; thực hành tiết kiệm, chi công vụ tư và tự do.

D. Cuộc đấu tranh phong, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền; thực hành tiết kiệm, chi công vụ tư và phòng chống cán bộ, công chức.

Câu 24: "Đảng ta phải nắm vững bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác Lênin, đứng lên chỉ đạo việc làm thể hiện của chủ tịch Hồ Chí Minh" được nêu ra tại Đại hội đại biểu toàn quốc nào?

A. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII (1996)

B. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (1986)

C. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX (2001)

D. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (1991)

Câu 25: Quan điểm của Hồ Chí Minh về đạo đức là: là nền tảng tinh thần của xã hội, người cách mạng phải thể hiện đạo đức.

A. Đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển con người; là nhân tố quyết định sự thành bại của mọi việc, phải đặt nền tảng cho sự thành công, gắn liền với tài năng; đạo đức là thước đo lòng cao thượng của con người.

B. Đạo đức là mẫu chốt, là hành trang của mỗi người dân; là nhân tố không thể thiếu trong sự nghiệp cách mạng, là thước đo lòng cao thượng của con người; là nhân tố quyết định sự thành bại của mọi việc, phải đặt nền tảng cho sự thành công, gắn liền với tài năng.

C. Đạo đức là nguồn sống của con người; là nhân tố không thể thiếu trong sự nghiệp cách mạng, là thước đo lòng cao thượng của con người; là nhân tố quyết định sự thành bại của mọi việc, phải đặt nền tảng cho sự thành công, gắn liền với tài năng.

D. Đạo đức là yếu tố tạo cơ sở để xã hội phát triển đa dạng, đa chiều và có thể cải biến được sự sống, tiến triển của con người.

Câu 26: Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay, sinh viên cần chú ý:

A. Tự dưỡng, rèn luyện theo tấm gương cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, đức khôn cùng, trung thực.

B. Tự dưỡng, rèn luyện theo tấm gương cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, trí tuệ cách mạng.

C. Tự dưỡng, rèn luyện theo tấm gương cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, tập trung dân chủ.

D. Tự dưỡng, rèn luyện theo tấm gương cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu.

Câu 27: Hình thức tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc là:

A. Tập hợp xung quanh Đảng Cộng sản Việt Nam.

B. Liên minh công – nông – trí.

C. Mặt trận dân tộc thống nhất.

D. Liên minh mặt trận dân chủ.

Câu 28: Tư tưởng Hồ Chí Minh có vị trí như thế nào trong hệ thống tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam?

A. Là một bộ phận rất quan trọng trong hệ thống tư tưởng của Đảng.

B. Là một bộ phận nền tảng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng.

C. Là một bộ phận quan trọng trong hệ thống tư tưởng của Đảng.

D. Là một bộ phận không thể thiếu trong hệ thống tư tưởng của Đảng.

Câu 29: Nguyễn Ái Quốc tham gia vào Đảng Cộng sản Pháp năm nào?

A. 1919

B. 1921

C. 1920

D. 1922

Câu 30: Theo Hồ Chí Minh: "Đó là con lạc cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều....", Điền cụm từ đúng vào chỗ .... của Hồ Chí Minh về điều kiện xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc?

A. Tinh thần dân chủ

B. Tinh cảm dân tộc

C. Tinh thần dân tộc

D. Lòng ái quốc

Câu 31: Quan điểm của Hồ Chí Minh về đạo đức là nhân tố tạo nên sức hấp dẫn của chủ nghĩa xã hội được thể hiện của con người.

A. Đạo đức là yếu tố tạo cơ sở để xã hội phát triển đa dạng, đa chiều và có thể cải biến được sự sống, tiến triển của con người.

B. Trước hết là ở những giá trị đạo đức cao đẹp, phẩm chất của những người cũng như tính bền vững của các giá trị đạo đức để quản lý xã hội, cho lý tưởng xã hội chủ nghĩa thành hiện thực.

C. Đạo đức là nguồn sống của con người; là nhân tố không thể thiếu trong sự nghiệp cách mạng, là thước đo lòng cao thượng của con người.

D. Đạo đức là mẫu chốt, là hành trang của mỗi người dân; là nhân tố quyết định sự thành bại của mọi việc, phải đặt nền tảng cho sự thành công, gắn liền với tài năng.

Câu 32: Một trong những nội dung cơ bản của Bản Yêu sách gồm tám điểm của Nguyễn Ái Quốc gửi tới Hội nghị Vecxay (1919) là:

A. Đòi quyền giải phóng dân tộc.

B. Đòi quyền tự do, dân chủ tối thiểu cho nhân dân.

C. Đòi quyền độc lập dân tộc.

D. Đòi quyền tự trị của dân tộc.

Câu 33: Chọn cụm từ phù hợp điền vào các dấu chấm để làm rõ quan điểm Hồ Chí Minh trong đoạn trích sau đây: "... là làm điều kiện để quyết định để xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội là một điều kiện dân vững chắc, để làm cho dân chủ.

A. Đoàn kết dân tộc

B. Độc lập dân tộc

C. Sự lãnh đạo của Đảng

D. Liên minh công nhân – nông dân – trí thức

Câu 34: Vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh về văn hóa, theo tinh thần các nghị quyết của Đảng, chúng ta phải nhận thức đúng:

A. Vai trò, sứ mệnh của văn hóa đối với sự phát triển giai cấp công nông.

B. Vai trò, sứ mệnh của văn hóa đối với sự ứng xử văn hóa.

C. Vai trò, sứ mệnh của văn hóa đối với sự phát triển giai cấp công nhân.

D. Vai trò, sứ mệnh của văn hóa đối với sự phát triển bền vững.

Câu 35: Nhận diện khái quát nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về con người là:

A. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người, vai trò của con người và xây dựng con người.

B. Quan niệm của Hồ Chí Minh về nhân loại, công nhân và xây dựng nông dân.

C. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người, về giải phóng người và thành công.

D. Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người, về tầng lớp trí thức và công nhân.

Câu 36: Xác định một số cách tiếp cận của Hồ Chí Minh về văn hóa là:

A. Tiếp cận theo nghĩa rộng, chỉ đến giá trị vật chất của con người, giá trị tinh thần của dân tộc và cá nhân.

B. Tiếp cận theo nghĩa hẹp là kế thừa những giá trị truyền thống của dân tộc.

C. Tiếp cận theo nghĩa hẹp là đời sống tinh thần của xã hội, thuộc kiến trúc thượng tầng; chăm lo cho con người.

D. Tiếp cận theo nghĩa rộng, tổng hợp mọi phương thức sinh hoạt của con người; tiếp cận theo nghĩa hẹp là những hoạt động, ý nghĩa của hoạt động trong đời sống.

Câu 37: Trong bài nói tại Lễ kỉ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng, Hồ Chí Minh đã cho rằng: "Đảng ta là....." Điền từ phù hợp vào chỗ ....

A. Văn minh, trong sáng.

B. Đạo đức, dân chủ.

C. Kiên quyết, văn minh.

D. Đạo đức, văn minh.

Câu 38: Quan điểm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa cách mạng thuộc địa và cách mạng ở chính quốc được thể hiện:

A. Cách mạng thuộc địa và cách mạng chính quốc là mối quan hệ chính phụ.

B. Cách mạng thuộc địa và cách mạng chính quốc như con địa hai vòi.

C. Cách mạng thuộc địa bình đẳng, ngang hàng và có tác động trở lại đối với cách mạng chính quốc.

D. Cách mạng thuộc địa phụ thuộc hoàn toàn vào cách mạng chính quốc.

Câu 39: Xác định quan điểm của Hồ Chí Minh về các chuẩn mực đạo đức cách mạng là:

A. Trung quân, ái quốc; cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; yêu thương con người, sống có tình có nghĩa; tinh thần quốc tế vô sản trong sáng.

B. Trung với nước, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; yêu thương con người, sống có tình có nghĩa; tinh thần quốc tế vô sản trong sáng.

C. Trung với vua, hiếu với cha mẹ; cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; yêu thương con người, sống có tình có nghĩa; tinh thần quốc tế vô sản trong sáng.

D. Nhân, nghĩa, trí, tín, dũng, liêm; cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; yêu thương con người, sống có tình có nghĩa; tinh thần quốc tế vô sản trong sáng.

Câu 40: Đảng Cộng sản Việt Nam đã rút ra một trong những bài học nào trong chiến lược đoàn kết quốc tế của Hồ Chí Minh để vận dụng cho tình hình mới?

A. Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh làm hạt nhân đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế.

B. Đoàn kết để thực hiện mục tiêu cách mạng là giải phóng cho dân tộc mình và đồng thời giải phóng cho các dân tộc bị áp bức.

C. Đoàn kết để thực hiện mục tiêu cách mạng là giải phóng dân tộc và nâng cao vị thế của dân tộc Việt Nam trong hệ thống các nước.

D. Đoàn kết để thực hiện mục tiêu cách mạng trong giai đoạn hiện nay là nâng cao vị thế của dân tộc Việt Nam trong hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa.